

Số: /KH-UBND

Xã Nguyễn Lương Bằng, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội trên địa bàn xã Nguyễn Lương Bằng đến năm 2030

Thực hiện Kế hoạch số 149/KH-UBND ngày 24/4/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội trên địa bàn thành phố Hải Phòng đến năm 2030. Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Lương Bằng xây dựng Kế hoạch phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội trên địa bàn xã Nguyễn Lương Bằng đến năm 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm cụ thể hóa mục tiêu, chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội theo Nghị quyết số 403/NQ-CP ngày 10/12/2025 của Chính phủ; đồng thời xây dựng và tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của xã, nhằm tăng nhanh và bền vững số người tham gia bảo hiểm xã hội, phấn đấu đến năm 2030 đạt và vượt các chỉ tiêu được giao.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy Đảng, chính quyền, các phòng, ban, cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân về vị trí, vai trò, ý nghĩa, quyền lợi và nghĩa vụ khi tham gia bảo hiểm xã hội; thúc đẩy sự chủ động, tự giác tham gia của người lao động và người dân, đặc biệt là khu vực lao động phi chính thức, hướng tới mục tiêu bảo hiểm xã hội toàn dân.

- Xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị; tăng cường cơ chế phối hợp trong tổ chức thực hiện; phát huy vai trò của chính quyền cơ sở trong công tác tuyên truyền, vận động, khai thác, phát triển và duy trì bền vững đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội trên địa bàn.

- Phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội theo hướng mở rộng diện bao phủ, bảo đảm tính ổn định và bền vững của hệ thống bảo hiểm xã hội; góp phần bảo đảm an sinh xã hội, ổn định đời sống Nhân dân và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tăng cường vai trò quản lý nhà nước của chính quyền trong công tác phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội; tổ chức triển khai thống nhất, đồng bộ các giải pháp trên địa bàn xã; cụ thể hóa thành các chương trình, kế hoạch công tác hằng năm.

- Việc phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội góp phần bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động, củng cố trụ cột bảo hiểm xã hội

trong hệ thống an sinh xã hội; tạo chuyển biến rõ rệt trong nhận thức và hành động về chấp hành pháp luật lao động và bảo hiểm xã hội.

- Lồng ghép, triển khai hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết số 403/NQ-CP ngày 10/12/2025 của Chính phủ với các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội đến năm 2030 trên địa bàn xã được giao tại Chương trình hành động số 03/CTr-ĐU ngày 29/9/2025 Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Nguyễn Lương Bằng lần thứ nhất nhiệm kỳ 2025 – 2030 Đến năm 2030, tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội đạt trên 60%; tỷ lệ người dân tham gia Bảo hiểm y tế đạt 100%.

- Tăng số người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc trong khu vực doanh nghiệp, khu công nghiệp; đồng thời mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện đối với lao động khu vực phi chính thức, hộ kinh doanh cá thể và các nhóm đối tượng khác chưa tham gia bảo hiểm xã hội.

- Kiểm soát và giảm dần tình trạng chậm đóng, trốn đóng, nợ đọng bảo hiểm xã hội; hạn chế phát sinh nợ mới, góp phần bảo đảm thực hiện đầy đủ các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội trên địa bàn.

2. Mục tiêu cụ thể

Trên cơ sở kết quả số người tham gia bảo hiểm xã hội năm 2025 và dự báo quy mô lực lượng lao động trên địa bàn xã, chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội hằng năm giai đoạn 2026 - 2030 được xác định cụ thể như sau:

- Năm 2026: Tổng số người tham gia bảo hiểm xã hội đạt 1.459 người; trong đó số người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện đạt tối thiểu 183 người.

- Năm 2027: Tổng số người tham gia bảo hiểm xã hội đạt 1.640 người; trong đó số người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện đạt tối thiểu 190 người.

- Năm 2028: Tổng số người tham gia bảo hiểm xã hội đạt 1.725 người, trong đó số người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện đạt tối thiểu 203 người.

- Năm 2029: Tổng số người tham gia bảo hiểm xã hội đạt 1.865 người; trong đó số người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện đạt tối thiểu 215 người.

- Năm 2030: Tổng số người tham gia bảo hiểm xã hội đạt 1.975 người, trong đó số người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện đạt tối thiểu 225 người.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành

Tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả Luật Bảo hiểm xã hội năm 2024, Luật Việc làm năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành; các nghị quyết, chương trình, kế hoạch của Trung ương và thành phố về bảo hiểm xã hội, bảo đảm thống nhất trong tổ chức thực hiện trên địa bàn.

- Hằng năm, căn cứ chỉ tiêu thành phố giao và điều kiện thực tế, đưa chỉ tiêu phát triển người tham gia bảo hiểm xã hội vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát; định kỳ sơ kết, tổng kết, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; gắn kết quả thực hiện với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của địa phương.

- Kiên toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế xã; bảo đảm phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan liên quan. Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội.

- Xác định phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội là nhiệm vụ chính trị thường xuyên; đề cao trách nhiệm người đứng đầu; triển khai thông qua các chương trình, kế hoạch cụ thể, bảo đảm rõ mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ và kết quả.

2. Phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội

- Tổ chức rà soát, thống kê, phân loại lực lượng lao động theo từng nhóm đối tượng; xây dựng kế hoạch phát triển phù hợp với đặc điểm của địa phương; gắn trách nhiệm của chính quyền cơ sở trong quản lý, theo dõi và cập nhật biến động lao động.

- Gắn phát triển đối tượng với quản lý lao động; khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu về dân cư, việc làm và các dữ liệu liên quan phục vụ phát triển bền vững người tham gia.

- Đối với bảo hiểm xã hội bắt buộc: tăng cường quản lý doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh; đẩy mạnh liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan để phát hiện, đôn đốc các đơn vị chưa tham gia hoặc tham gia chưa đầy đủ.

- Đối với bảo hiểm xã hội tự nguyện: phát huy vai trò chính quyền cấp cơ sở trong quản lý địa bàn, xác định nhóm đối tượng tiềm năng; triển khai các giải pháp duy trì và phát triển người tham gia theo hướng ổn định, bền vững; giao chỉ tiêu cụ thể đến từng cơ sở thôn làm căn cứ đánh giá kết quả.

3. Công tác tuyên truyền, vận động

- Đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền theo hướng dễ hiểu, dễ tiếp cận, phù hợp từng nhóm đối tượng; kết hợp giữa tuyên truyền trực tiếp tại cơ sở với nền tảng số và mạng xã hội.

- Tập trung truyền thông về quyền lợi, nghĩa vụ và ý nghĩa của chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; nâng cao nhận thức về lợi ích lâu dài của việc tham gia, hạn chế tình trạng hưởng bảo hiểm xã hội một lần. Duy trì chuyên trang, chuyên mục; tổ chức đối thoại, tư vấn trực tiếp với người lao động và doanh nghiệp.

- Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội trong vận động Nhân dân tham gia, nhất là nhóm lao động khu vực phi chính thức; củng cố, nâng cao chất lượng đội ngũ tuyên truyền viên cơ sở.

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền theo từng nhóm đối tượng; gắn kết quả thực hiện với đánh giá thi đua, khen thưởng. Khuyến khích triển khai các mô hình vận động hiệu quả, ứng dụng công nghệ; tổ chức các đợt cao điểm, trọng tâm là “Tháng vận động triển khai bảo hiểm xã hội toàn dân”.

4. Cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính theo hướng đơn giản, minh bạch, thuận tiện; mở rộng dịch vụ công trực tuyến, tăng cường giao dịch điện tử, giảm thời gian và chi phí cho người dân, doanh nghiệp.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, thu - chi và giải quyết chế độ; chuẩn hóa, số hóa và liên thông dữ liệu với các hệ thống quốc gia về dân cư, doanh nghiệp, thuế và lao động.

- Nâng cao chất lượng phục vụ; kịp thời tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị; định kỳ khảo sát mức độ hài lòng của người tham gia để cải tiến quy trình, nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ.

5. Nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước, thanh tra, kiểm tra

- Tăng cường vai trò quản lý nhà nước; đẩy mạnh phối hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan liên quan nhằm quản lý chặt chẽ đối tượng tham gia, kịp thời phát hiện vi phạm.

- Phối hợp cùng các ngành liên quan tập trung vào các đơn vị có dấu hiệu nợ đọng, trốn đóng, chậm đóng hoặc tham gia không đầy đủ bảo hiểm xã hội.

- Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định; đồng thời đôn đốc khắc phục hậu quả, giảm dần tình trạng trốn đóng, chậm đóng, gian lận, trục lợi chính sách; bảo đảm quyền lợi hợp pháp của người lao động và giữ vững kỷ cương pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chịu trách nhiệm chính theo dõi, đôn đốc việc triển khai Kế hoạch này. Chủ trì, phối hợp với Bảo hiểm xã hội cơ sở Thanh Miện, các cơ quan, đơn vị liên quan lồng ghép triển khai kế hoạch, đảm bảo thực hiện hiệu quả, đồng bộ các mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện chính sách, pháp luật về BHXH, BHYT.

- Phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về BHXH, BHYT để cán bộ, đảng viên, người sử dụng lao động, người lao động và Nhân dân hiểu rõ mục đích, ý nghĩa, mục tiêu và những nội dung cơ bản của chính sách BHXH, BHYT đối với việc đảm bảo an sinh xã hội, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong việc thực hiện.

- Tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân xã báo cáo tình hình tham gia BHYT, BHXH trên địa bàn. Định kỳ hàng quý, tham mưu Ủy ban nhân dân xã đánh giá tình hình thực hiện.

- Đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện chính sách, pháp luật về BHXH, BHYT trên địa bàn xã.

2. Bảo hiểm xã hội cơ sở Thanh Miện

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân xã triển khai thực hiện hiệu quả chính sách, pháp luật BHXH, BHYT; xây dựng và thực hiện chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT trên địa bàn xã, nâng cao chất lượng phục vụ, tạo điều kiện thuận lợi cho người tham gia BHXH, BHYT. Thực hiện tốt công tác giải quyết các chế độ, chính sách BHXH, BHYT, bảo đảm quyền lợi cho người tham gia, thụ hưởng chính sách, nâng cao tỷ lệ số người sau độ tuổi nghỉ hưu được hưởng chế độ hưu trí.

- Cung cấp dữ liệu chi tiết người chưa tham gia theo từng thôn; hỗ trợ tài liệu, ấn phẩm truyền thông, phối hợp tổ chức các hội nghị, điem tư vấn.

- Cử cán bộ phối hợp, theo dõi, hướng dẫn nghiệp vụ cho các đại lý thu, các hội đoàn thể và các Trưởng thôn để cùng thực hiện theo đúng quy định.

- Định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện BHXH, BHYT về Ủy ban nhân dân xã để theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách BHXH, BHYT theo quy định.

3. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công

- Phối hợp với Phòng Văn hoá - Xã hội xã thực hiện công tác truyền thông các chính sách pháp luật của nhà nước về BHXH, BHYT; tăng cường đăng tin, bài, gương người tốt, việc tốt về chính sách BHXH, BHYT góp phần lan tỏa chính sách ưu việt của Đảng và Nhà nước đến mọi người dân trên địa bàn.

- Chủ trì triển khai các hoạt động tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về BHXH, BHYT trên phương tiện thông tin, hệ thống loa phát thanh xã.

4. Trạm Y tế xã

- Phối hợp với các đơn vị, cá nhân liên quan tăng cường công tác tuyên truyền về BHYT để phát triển đối tượng tham gia; có giải pháp để ngăn chặn tình trạng lạm dụng, trục lợi quỹ BHYT.

- Đổi mới phong cách phục vụ, nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh cho người bệnh có thẻ BHYT ngay tại tuyến xã;

- Sử dụng có hiệu quả kinh phí khám chữa bệnh BHYT, đảm bảo quyền lợi cho người tham gia thụ hưởng BHYT.

5. Các thôn trên địa bàn

- Tiếp nhận tài liệu, nội dung chính sách BHXH, BHYT; tổ chức tuyên truyền, phổ biến tới Nhân dân trên địa bàn; hỗ trợ các đơn vị có liên quan trong việc thu thập nắm bắt thông tin các đơn vị sử dụng lao động trên địa bàn (các doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã...) để tổ chức đôn đốc đóng BHXH theo quy định hiện hành.

- Phối hợp với Phòng Văn hoá - Xã hội xã, Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã, hệ thống tổ chức dịch vụ thu, các tổ chức đoàn thể tổ chức tuyên truyền chính sách BHXH, BHYT.

6. Ban Chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT xã

- Chỉ đạo các đại diện Tổ chức dịch vụ ủy quyền thu BHXH, BHYT trên địa bàn xã rà soát, lập danh sách người chưa tham gia BHXH, BHYT.

- Xây dựng kế hoạch phát triển người tham gia BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình trên địa bàn, đề ra các giải pháp tổ chức tuyên truyền, vận động người dân tham gia BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình, hoàn thành chỉ tiêu giao hằng năm.

- Phối hợp với cơ quan BHXH và các đơn vị, cá nhân liên quan tổ chức tuyên truyền, đổi mới hình thức, nội dung truyền thông, tuyên truyền dưới nhiều hình thức tới tất cả các nhóm đối tượng để mọi người dân nắm vững các chính sách pháp luật về BHXH, BHYT.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

- Chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức thành viên thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của chính sách an sinh xã hội và các quy định của pháp luật về BHXH, BHYT.

- Tham gia giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về BHXH, BHYT của các tổ chức, cá nhân; kiến nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm giải quyết những vướng mắc hoặc các giải pháp nhằm thực hiện tốt công tác BHXH, BHYT.

Trên đây là Kế hoạch phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội trên địa bàn xã Nguyễn Lương Bằng đến năm 2030. Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình triển khai nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Ủy ban nhân dân xã (qua phòng Văn hóa - Xã hội) để kịp thời xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND Thành phố;
- TT ĐU, HĐND xã;
- CT; các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- BHXH cơ sở Thanh Miện;
- Các phòng, cơ quan, đơn vị liên quan;
- Các thôn trên địa bàn;
- Trang Thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đoàn Văn Cát

